

Số: 59/2023/QĐCNTTLH

G, ngày 01 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thu H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/4/2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn
Văn Ng;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/5/2023 về thuận tình ly hôn và
sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

Người bị kiện: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 05 năm 2023 có đủ các
điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 05 năm 2023,
cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thu H tự nguyện
thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thu H cùng thỏa thuận
giao con chung là cháu Nguyễn Anh D, sinh ngày 12/8/2020 cho anh Nguyễn Văn
Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chung anh
Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết. Chị Nguyễn Thu H được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Văn Ng và chị Nguyễn Thu H cùng nhất trí xác định: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Anh Ng, chị H;
- VKSND huyện và tỉnh;
- THADS G;
- UBND xã X;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H